

QUYẾT ĐỊNH

Phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, năm 2023 và năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 08/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 về việc phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2021 - 2025; số 09/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 về việc phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn năm 2022; số 31/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 về kế hoạch đầu tư công và kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2023; số 08/NQ-HĐND ngày 19/4/2023 về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công và vốn đầu tư phát triển thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia nguồn ngân sách địa phương năm 2022 sang năm 2023;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 82/TTr-SKHĐT ngày 29/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, năm 2023 và năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2023 như sau:

1. Kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 là 13.540 triệu đồng cho 04 dự án.

(Chi tiết tại Biểu 1 kèm theo Quyết định này).

2. Kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 là 6.785 triệu đồng cho 02 dự án.

(Chi tiết tại Biểu 2 kèm theo Quyết định này).

3. Kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2023 là 303 triệu đồng cho 01 dự án.

(Chi tiết tại Biểu 3 kèm theo Quyết định này).

4. Nội dung kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai tại các Biểu 1,2, 3 ban hành kèm theo Quyết định này thay thế nội dung tương ứng tại: Biểu 1, 3 kèm theo Quyết định số 1738/QĐ-UBND ngày 02/11/2022 của UBND tỉnh về phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư phát triển, giao chủ đầu tư dự án thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và dự kiến danh mục dự án thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 tỉnh Lạng Sơn; Biểu 7_DTTS_CT kèm theo Quyết định số 1966/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; Biểu 2b kèm theo Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 08/5/2023 của UBND tỉnh về việc kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công và vốn đầu tư phát triển thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia nguồn ngân sách địa phương năm 2022 sang năm 2023.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Các chủ đầu tư tổ chức thực hiện dự án, thanh toán, quyết toán vốn theo quy định hiện hành.

2. Sở Tài chính, Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn thực hiện các thủ tục và kiểm soát, cấp phát, thanh toán vốn theo quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư theo dõi tình hình thực hiện giải ngân kế hoạch vốn theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Lạng Sơn và các Chủ đầu tư dự án chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Các Sở: GDĐT, VH-TTDL;
- Ban Dân tộc;
- Các PCVP UBND tỉnh, các phòng CM, Trung tâm Thông tin;
- Lưu: VT, KT(VAT).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hồ Tiến Thiệu

BIEU 1

PHÂN BỐ CHI TIẾT KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2021-2025

(Kèm theo Quyết định số: 1425 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2023 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục dự án đầu tư	Địa điểm	Thời gian KC-HT	Quy mô	Quyết định đầu tư				Kế hoạch trung hạn 2021-2025			Chủ đầu tư	Ghi chú
					Số, ngày, tháng văn bản	TMDT	Trong đó		Tổng (tất cả nguồn vốn)	NSTW	NST		
							NSTW	NST					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
A	CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI					13.540	12.923	617	13.540	12.923	617		
A.1	PHÂN BỐ CHI TIẾT	4				13.540	12.923	617	13.540	12.923	617		
I	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	4				13.540	12.923	617	13.540	12.923	617		
I.1	<i>Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số</i>	4				<i>13.540</i>	<i>12.923</i>	<i>617</i>	<i>13.540</i>	<i>12.923</i>	<i>617</i>		
1	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Văn Quan	thị trấn Văn Quan	2023-2025	Xây mới nhà lớp học và nhà nội dung (2 tầng) và các hạng mục phụ trợ	1093/QĐ-UBND ngày 17/7/2023	6.780	6.441	339	6.780	6.441	339	Sở Giáo dục và Đào tạo	Thay thế nội dung tương ứng tại biểu 1 Quyết định số 1738/QĐ-UBND ngày 02/11/2022
2	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Hữu Lũng	thị trấn Hữu Lũng	2024-2026	Xây mới phòng học, phòng ở HSNT, phòng QL HSNT; Kho chứa lương thực, phòng giáo dục VHDT và các hạng mục phụ trợ		4.560	4.352	208	4.560	4.352	208	Sở Giáo dục và Đào tạo	
3	Trường PTDTNT THCS&THPT Lộc Bình	thị trấn Lộc Bình	2024-2026	Xây mới 01 Kho chứa lương thực; 01 phòng giáo dục VHDT và hạng mục phụ trợ đi kèm		1.100	1.065	35	1.100	1.065	35	Sở Giáo dục và Đào tạo	
4	Trường PTDTNT THCS&THPT Văn Lãng	thị trấn Văn Lãng	2024-2026	Xây mới 01 Kho chứa lương thực; 01 phòng giáo dục VHDT và hạng mục phụ trợ đi kèm		1.100	1.065	35	1.100	1.065	35	Sở Giáo dục và Đào tạo	

BIỂU 2

GIAO CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIẾU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 1425 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2023 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Danh mục dự án đầu tư	Địa điểm	Thời gian KC-HT	Quy mô	Quyết định đầu tư				Kế hoạch trung hạn 2021-2025			Trong đó, kế hoạch vốn năm 2022			Kế hoạch vốn năm 2023			Chủ đầu tư	Ghi chú
					Số, ngày, tháng văn bản	TMDT	Trong đó		Tổng (tất cả nguồn vốn)	NSTW	NST	Tổng (tất cả nguồn vốn)	NSTW	NST	Tổng (tất cả nguồn vốn)	NSTW	NST		
							NSTW	NST											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20
A	CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIẾU SỐ VÀ MIỀN NÚI	2				20.833	19.825	1.008	20.833	19.825	1.008	303	288	15	6.785	6.462	323		
*	PHÂN BỐ CHI TIẾT	2				20.833	19.825	1.008	20.833	19.825	1.008	303	288	15	6.785	6.462	323		
I	Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực	1				6.780	6.441	339	6.780	6.441	339	-	-	-	2.417	2.302	115		
I.1	<i>Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông có học sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số</i>	1				6.780	6.441	339	6.780	6.441	339	-	-	-	2.417	2.302	115		
1	Trường PTDTNT THCS&THPT huyện Văn Quan	thị trấn Văn Quan	2023-2025	Xây mới nhà lớp học và nhà nội dung (2 tầng) và các hạng mục phụ trợ	1093/QĐ-UBND ngày 17/7/2023	6.780	6.441	339	6.780	6.441	339				2.417	2.302	115	Sở Giáo dục và Đào tạo	Thay thế nội dung tương ứng tại biểu 7_DTTS_CT Quyết định số 1966/QĐ-UBND ngày 12/12/2022
II	Dự án 6: “Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch”	1				14.053	13.384	669	14.053	13.384	669	303	288	15	4.368	4.160	208		
1	Tôn tạo Khu di tích khu tích khởi nghĩa Bắc Sơn, hạng mục: Xây dựng nhà bia ghi dấu sự kiện và các hạng mục phụ trợ tại 08 điểm thuộc Khu di tích	Các xã Tân Hương, xã Vũ Lăng, xã Tân Lập huyện Bắc Sơn	2023-2025	Xây dựng nhà bia ghi dấu sự kiện và các hạng mục phụ trợ tại 08 điểm thuộc Khu di tích.	1328/QĐ-UBND ngày 22/8/2023	14.053	13.384	669	14.053	13.384	669	303	288	15	4.368	4.160	208	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Thay thế nội dung tương ứng tại biểu 7_DTTS_CT Quyết định số 1966/QĐ-UBND ngày 12/12/2022

BIỂU 3

GIAO CHI TIẾT KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2022 KÉO DÀI THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ GIẢI NGÂN SANG NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số: 1425 /QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2023 của UBND tỉnh)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Danh mục dự án đầu tư	Địa điểm	Thời gian KC-HT	Quy mô	Quyết định đầu tư				Kế hoạch trung hạn 2021-2025			Kế hoạch vốn năm 2022 kéo dài sang thực hiện và giải ngân năm 2023			Chủ đầu tư	Ghi chú
					Số, ngày, tháng văn bản	TMĐT	Trong đó		Tổng (tất cả nguồn vốn)	NSTW	NST	Tổng (tất cả nguồn vốn)	NSTW	NST		
							NSTW	NST								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
A	CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI	1				14.053	13.384	669	14.053	13.384	669	303	288	15		
*	PHÂN BỐ CHI TIẾT	1				14.053	13.384	669	14.053	13.384	669	303	288	15		
II	Dự án 6: “Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch”	1				14.053	13.384	669	14.053	13.384	669	303	288	15		
1	Tôn tạo Khu di tích khu tích khởi nghĩa Bắc Sơn, hạng mục: Xây dựng nhà bia ghi dấu sự kiện và các hạng mục phụ trợ tại 08 điểm thuộc Khu di tích	Các xã Tân Hương, xã Vũ Lăng, xã Tân Lập huyện Bắc Sơn	2023-2025	Xây dựng nhà bia ghi dấu sự kiện và các hạng mục phụ trợ tại 08 điểm thuộc Khu di tích.	1328/QĐ-UBND ngày 22/8/2023	14.053	13.384	669	14.053	13.384	669	303	288	15	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Thay thế nội dung tương ứng tại biểu 3 Quyết định số 1738/QĐ-UBND ngày 02/11/2022; biểu 2b kèm theo Quyết định số 681/QĐ-UBND ngày 04/5/2023